

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN DIỄN CHÂU
TRƯỜNG MẦM NON DIỄN LIÊN**



**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ: BÉ VÀ NHỮNG NGƯỜI BẠN**



**GV: ĐOÀN THỊ THANH HUYỀN
NĂM HỌC: 2025 -2026**

CHỦ ĐIỂM 2

BÉ VÀ NHỮNG NGƯỜI BẠN

*Thời gian thực hiện trong 5 tuần. Từ tuần 4 đến tuần 8
(Từ ngày 29/9 đến 31/ 10/ 2025)*

CHỦ ĐỀ NHÁNH

Tuần 4: Nhánh 1: Tôi là ai.

1 Tuần: Từ ngày 29/9 - 03/10/2025

Tuần 5: Nhánh 2: Bé vui đón tết trung thu

1 Tuần: Từ ngày 06/10 - 10/10/2025

Tuần 6: Nhánh 3: Cơ thể tôi và bạn.

1 tuần: Từ ngày 13/10 - 17/10/2025

Tuần 7: Nhánh 4: Ngày hội của bà, của mẹ.

1 tuần: Từ ngày 20/10 - 24/10/2025

Tuần 8: Nhánh 5: Nhu cầu của bé.

1 tuần: Từ ngày 27/10 - 31/10/2025

(Cô : Đoàn Thi Thanh Huyền: 5TC)

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ:
BÉ VÀ NHỮNG NGƯỜI BẠN**

*Thực hiện trong 5 tuần: Từ tuần 4 đến tuần 8
(Từ ngày 29/9 đến 31/ 10/ 2025)*

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
1. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
MT 2. Trẻ lựa chọn được một số thực phẩm khi được gọi tên nhóm	Nhận biết, phân loại một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm: - Chất đạm: Thịt, cá, tôm, cua, trứng, sữa... - Chất béo: Dầu, mỡ, vùng, lạc... - Chất vitamin: Rau, củ, hoa quả... - Chất bột đường: Gạo, mì, khoai, sắn... + Steam: Tháp dinh dưỡng cho bé, thực đơn của bé... + Reggio Emilia: Siêu thị của bé - Thảo luận, vẽ bản đồ siêu thị, phân loại thực phẩm... + Montessori: Sử dụng thẻ thực phẩm phân loại vào giỏ theo nhóm chất	Hoạt động góc - Góc khoa học và toán: Cho trẻ xem tranh ảnh trò chuyện với về 4 nhóm thực phẩm giúp cơ thể trẻ lớn lên hàng ngày - Góc nấu ăn cho trẻ chế biến các món ăn hàng ngày Hoạt động ăn + Trẻ nhận biết, gọi tên được một số món ăn thông thường giàu chất vitamin, chất đạm và muối khoáng có lợi cho sức khỏe. - Hoạt động góc: + phân loại thẻ thực phẩm vào giỏ theo nhóm chất - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
MT 3. Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản	- Làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống: Luộc, hấp, xào, rán, kho... - GDKNS: Thực hành làm nước giải khát “pha nước chanh”	- Giờ ăn + Trẻ nhận biết được một số món ăn thông thường trong các bữa ăn như cá, thịt, tôm, cua, trứng...có lợi cho sức khỏe. - Hoạt động góc: - Chơi nấu ăn. HĐNT: Thực hành làm nước giải khát “pha nước chanh”
MT 6. Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh	- Tập luyện kỹ năng: Đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng. - Thay quần, áo khi bị ướt, bẩn và kỹ năng xếp, sắp xếp quần áo vào nơi quy định	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi - Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt...

	- Đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách. - Tập luyện một số hành vi, thói quen tốt về vệ sinh, phòng bệnh, giữ gìn sức khỏe - Cách xử lý khi nước vào tai - Giáo dục cho trẻ biết lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người - Lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp thời tiết; ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh. - GDKNS: Trang phục của bé theo thời tiết	- Che miệng khi ho, hắt hơi - Hoạt động vệ sinh - Đi vệ sinh đúng nơi quy định - Hoạt động ăn, uống - Vệ sinh răng miệng: Sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy GDKNS: chọn trang phục phù hợp với thời tiết
MT 13. Trẻ thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn	- Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. - Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. - Không leo trèo cây, ban công, tường rào...	Mọi lúc mọi nơi
2. Phát triển vận động		
MT 14. Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (Kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân) + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao - Lung, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc 2 tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái	- Thể dục sáng: - Trẻ tập các động tác thể dục kết hợp bài hát chủ đề bản thân HDH: - BTPTC - Hoạt động chơi: + Trò chơi vận động, chơi ở hoạt động ngoài trời

	+ Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi.
MT 16. Trẻ kiểm soát được vận động đi, chạy	- Trẻ kiểm soát được vận động: + Đi nổi bàn chân tiến, lùi - Steam + Chiếc ghế âm nhạc	- Hoạt động học: VĐCB: Đi nổi bàn chân tiến, lùi + TCVD: + Chiếc ghế âm nhạc
MT 17. Trẻ phối hợp tay - mắt trong vận động tung, ném, bắt	- Phối hợp nhịp nhàng tay - mắt trong các vận động: + Trẻ biết chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân - Steam + Chuyển tiếp vòng	Hoạt động học: VĐCB: - Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân. - Chuyền, bắt bóng bên phải, bên trái TCVD + Chuyển tiếp vòng
MT 18. Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện vận động tổng hợp.	- Rèn luyện tố chất nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện các vận động: + Bật liên tục vào vòng	Hoạt động học: VĐCB: - Bật liên tục vào vòng TCVD: + Chuyền bóng
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC		
1. Khám phá khoa học		
MT 24. Trẻ phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng	Cảm nhận của các giác quan khi quan sát, xem xét, thưởng thức...(thí nghiệm tan và không tan)	HDNT; Thí nghiệm “ Tan và không tan”
MT 28. Trẻ nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát	- Chức năng các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể: + Cơ thể bé và các bạn. + Các giác quan kì diệu + Khám phá đôi bàn tay	- Hoạt động học. KPKH: (UD Steam) + Bạn trai bạn gái lớp tôi KPKH: + Các giác quan kì diệu - HDG: Phân nhóm đồ dùng bạn trai bạn gái. - Ghép hình các bộ phận của cơ thể
MT 29. Trẻ phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau	- Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2 - 3 dấu hiệu: + Đồ dùng bạn trai bạn gái.	HDNT: Vị ngọt, mặn,

	- Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo của cơ thể con người: + Ghép hình các bộ phận của cơ thể	chua, đắng, chát...
2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
MT 44. Trẻ sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với vật làm chuẩn.	Xác định vị trí của đồ vật (Phía trước - phía sau; phía trên - phía dưới; phía phải - phía trái) so với bản thân trẻ, với bạn khác, với một vật nào đó làm chuẩn - Montessori: + Trò chơi thẻ hình vị trí: Ghép thẻ minh họa (Trái - phải, trên - dưới) với tình huống thật	HDH: - Xác định vị trí của đồ vật (Phía trước - phía sau; phía trên - phía dưới; phía phải - phía trái) so với bản thân trẻ, với bạn khác - Xác định vị trí của đồ vật (Phía trước - phía sau; phía trên - phía dưới; phía phải - phía trái) so với vật làm chuẩn HDG: Ghép thẻ minh họa (Trái - phải, trên - dưới) của đối tượng trong tranh - Hoạt động mọi lúc mọi nơi.
3. Khám phá xã hội		
MT 47. Trẻ nói đúng họ, tên, ngày sinh, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.	- Họ tên, ngày sinh, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân và vị trí của trẻ trong gia đình: - GDKNS: + Thực hành tự giới thiệu về bản thân (Nói họ tên, lớp, trường)	- HĐ Chiều: + Bé giới thiệu về bản thân - HĐ đón trẻ: Cô trò chuyện với trẻ cho trẻ giới thiệu về bản thân trẻ... - Hoạt động mọi lúc mọi nơi.
MT 51. Trẻ kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội.	- Đặc điểm nổi bật của một số ngày lễ hội, sự kiện văn hóa trong năm như: + Bé vui đón Tết Trung thu + Vui ngày hội của bà, của mẹ 20/10	Hoạt động học : - KPXH: + Vui ngày hội của bà, của mẹ 20/10 + Bé vui đón Tết Trung thu - Chơi HDG: + TC bán hàng, Siêu thị của bé + Góc âm nhạc – tạo hình: - Chơi múa hát
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ		

MT 53. Trẻ thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể	- Hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu liên tiếp + Trò chơi: Tạo dáng theo hình	Hoạt động góc, mọi lúc mọi nơi - Trò chơi Tạo dáng theo hình
MT 64. Trẻ đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao...	Nghe và đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè...phù hợp với độ tuổi.	- Hoạt động học - Thơ: + Chiếc bóng (Phạm Thanh Quang); - HD Chiều; Hoạt động mọi lúc mọi nơi + Bé chẳng sợ tiêm (Nguyễn Ngọc Sinh);
MT 65. Trẻ kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện	- Kể lại truyện đã được nghe theo trình tự ở chủ đề bản thân.	- Hoạt động học - Truyện: + Đôi tai xấu xí - Hoạt động góc: Xem sách truyện, kể chuyện sáng tạo theo chủ đề - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
MT 71. Trẻ nhận dạng chữ cái a, ă, â trong bảng chữ cái Tiếng Việt.	- Nhận dạng và phát âm các chữ cái a, ă, â	- Hoạt động học: + LQCC: a, ă, â + TCCC: a.ă. â - HDG: - Góc học tập: - Tìm chữ cái vừa học còn thiếu trong cụm từ, xếp hạt tạo thành chữ cái a, ă, â + Góc nghệ thuật: Nặn chữ cái a,ă,â
IV.LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI		
MT 75. Trẻ nói được điều bé thích, không thích., những việc bé làm được và việc gì bé không làm được.	- Sở thích, khả năng của bản thân - Điểm giống và khác nhau của mình với người khác - Nêu hoặc lựa chọn các trò chơi, hoạt động mà mình thích	HDH; Trò chuyện sáng + “Cùng nhau chia sẻ về món ăn mà mình yêu thích” - Hoạt động góc + Góc chơi bán hàng + Góc nấu ăn
MT 76. Trẻ nói được mình có điểm gì giống và khác bạn (dáng vẻ bên ngoài, giới tính, sở thích và khả năng		- HD mọi lúc mọi nơi - Trẻ biết mình có điểm giống nhau và khác nhau so với bạn như đồng vẻ bên ngoài, giới tính, sở thích...

MT 84. Trẻ nhận biết được một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ qua tranh; qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói của người khác.	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh, âm nhạc	HD GDKN - Dạy trẻ làm chủ cảm xúc “Giận”
MT 85. Trẻ biết biểu lộ cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ.	- Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau.	- Hoạt động góc - Trò chơi phân vai gia đình - Góc bán hàng - Kể chuyện sáng tạo - Mọi lúc mọi nơi - Trẻ biết biểu lộ cảm xúc của mình trong giao tiếp
V.LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ		
MT 108. Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo nhún nhảy lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc ở chủ đề bản thân.	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển). - Nghe, nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc	Hoạt động học: +Nghe hát: - Em là bông hồng nhỏ (<i>Trịnh Công Sơn</i>) - Chiếc đèn ông sao (<i>Phạm Tuyên</i>); - Xòe hoa (<i>Dân ca Thái</i>) - Mẹ yêu ơi (<i>Quách Bè</i>) - Mọi lúc mọi nơi - Hoạt động chiều: - Đọc đồng giao, ca giao, nghe hát dân ca...
MT 109 . Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...ở chủ đề bản thân	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc	Hoạt động học -VĐTTTC: Mời bạn ăn - VĐMH: + Rước đèn dưới trăng (<i>Phạm Tuyên</i>); + Đường và chân (<i>Hoàng Long</i>) - VĐMH: +Bông Hồng tặng Mẹ Và Cô (<i>Nguyễn Ngọc Thiệp</i>) - BDCCĐ
MT 110. Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc	- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu tự chọn	

thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa)	- Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích * Steam + Vòng tròn tiết tấu	- TCÂN: Bao nhiêu bạn hát + Vũ điệu hoá đá, khiêu vũ + Vòng tròn tiết tấu - HD mọi lúc mọi nơi
MT 112. Trẻ gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.		
MT 113. Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối ở chủ đề bản thân.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.	Hoạt động học - Tạo hình: Vẽ, tô màu bạn trai, bạn gái (đề tài) Hoạt động góc Góc âm nhạc tạo hình “ vẽ và tô màu chân dung bé ”
MT 114. Trẻ phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.	Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng	HDNT: + Nặn búp bê mặc váy HDH: + Nặn bánh trung thu.
MT 116. Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối ở chủ đề bản thân.	- Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.	HDNT: Dán tóc cho bạn. HD chiều: + Cắt dán áo bạn trai, bạn gái + Cắt dán găng tay, trang trí khăn quàng cổ - Hoạt động góc + Cắt, xé dán đồ dùng của bé bé, làm album về chủ đề bản thân.
MT 117. Trẻ phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm	HDH Tạo hình: UD Steam - Làm quà tặng bà, tặng mẹ - Làm đèn lồng Trung thu... HDNT: Làm đồng hồ đeo tay từ lá cây

